

K, ngày 11 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2025/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 02 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Dương Thị N, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

- **Bị đơn:** Anh Triệu Phúc T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn 9, xã Y, huyện K, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Dương Thị N và anh Triệu Phúc T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Chị Dương Thị N và anh Triệu Phúc T chưa có con chung.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Chị Dương Thị N và anh Triệu Phúc T tự thoả thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Dương Thị N và anh Triệu Phúc T thoả thuận chị N chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị N đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0003590, ngày 21/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Gia Lai; chị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS H. K;
- UBND xã Q,  
huyện T, tỉnh Đắk Nông;  
(để lưu hồ sơ kết hôn)
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Huy Viễn**